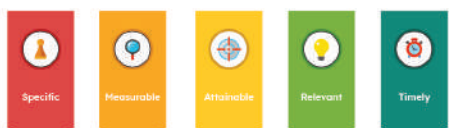


I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Qua hai năm thực hiện 5S tại Bệnh Viện Hoàn Mỹ ITO Đồng Nai (2019 - 2020) đã mang lại hiệu quả rõ rệt. Bệnh viện trở nên ngăn nắp, gọn gàng. Xanh - Sạch - Đẹp hơn, bằng chứng là điểm trung bình Bộ tiêu chí chất lượng tăng từ 3.92 lên 4.15. Bên cạnh đó với sự xuất hiện của Đại dịch Covid-19, đã đặt Bệnh viện vào tâm thế đưa Người bệnh, Nhân viên y tế vào vị trí An toàn (Safety) hơn. Vì vậy từ 5S nâng lên một tầm cao mới 6S (Số: Safety). Từ đó tiến trình thực hành "BỆNH VIỆN XANH - BỆNH VIỆN AN TOÀN" nhằm đảm bảo An toàn Người bệnh, Nhân viên y tế và là nơi tin cậy của người dân khi đến khám chữa bệnh.

SMART



Cụ thể, rõ ràng Đo đếm được Đạt được Tầm nhìn chung Thời hạn

Đảm bảo các Khoa/ Phòng thực hiện 6S đạt trên 80/100 điểm trong thời gian triển khai từ tháng 06/2021 đến tháng 11/2021. Tiếp tục duy trì hàng năm

GOAL

II. MỤC TIÊU



Truyền thông: Trực tiếp trên giao ban, Web, Workplace, Mail, Zalo...



TRAINING

III. HOẠT ĐỘNG



Triển khai: đề xuất, mua hàng, thực hành thí điểm, thiết bị y tế...; nơi làm việc, PCCC, điện - nước...



HỘI THI 6S

IV. KẾT QUẢ



An toàn thuốc, độ cao

Hình ảnh trước và sau 6S

Chưa an toàn thuốc, chiều cao



An toàn học thuốc

An toàn tại nơi làm việc

Hình ảnh trước và sau 6S

Chưa 6S nơi làm việc

Chưa 6S học thuốc



Thực hiện 6S đảm bảo an toàn phòng phẫu thuật

Hình ảnh trước và sau 6S

Chưa thực hiện 6S an toàn



An toàn xe thuốc

Thực hiện 6S hồ sơ

Hình ảnh trước và sau 6S

Chưa thực hiện 6S xe thuốc

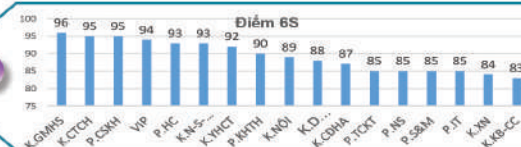
Chưa thực hiện 6S hồ sơ

V. KẾT LUẬN

5.2. Bệnh viện sẽ tiếp tục ứng dụng 6S và chuyển sang hoạt động đánh giá thường xuyên định kỳ hàng tháng

5.1 Qua thời gian triển khai 6S từ năm 2021 đã mang lại hiệu quả rõ rệt. Bằng chứng là bảng điểm đánh giá các Khoa/ Phòng đều trên 80 điểm

5.3 Thích nghi từ trong thời gian dịch Covid - 19. Bệnh viện đã nâng cao mức độ an toàn cho người bệnh và nhân viên y tế khi bố sung thêm 6S (An toàn). Duy trì 6S qua hàng năm.



Bảng điểm và hình ảnh 6S



Tủ thuốc 6S, đảm bảo an toàn sử dụng thuốc

Bảng truyền thông

Thực trạng

Sai sót trong kê đơn thuốc có thể xảy ra và gây ảnh hưởng đến kết quả khám, chữa bệnh. Trong 6 tháng đầu năm 2021 tỷ lệ sai sót trong giai đoạn kê đơn chiếm tỷ lệ 0,16% tổng số các đơn thuốc BHYT (được phát hiện khi kiểm tra đơn thuốc và đã ngăn chặn được). Một số sai sót có thể phòng tránh thông qua các cảnh báo trên HIS, ứng dụng công nghệ thông tin sẽ góp phần giảm sai sót trong kê đơn thuốc.

Mục tiêu



Giải pháp cải tiến

Khách quan:

- Tiếng ồn
- Áp lực người bệnh đông
- Bác sĩ xử lý nhiều thông tin
- Thủ tục hành chính, BHYT



Kiểm soát:

Được sĩ kiểm tra 100% đơn thuốc (đã thực hiện)

Sai sót trong kê đơn:

Trùng thuốc, nhầm liều dùng, hàm lượng, số lượng, CLS chưa thực hiện...

KÊ ĐƠN THUỐC NGOẠI TRÚ BHYT

Chủ quan của bác sĩ:

- Lỗi đánh máy
- Thiếu tập trung
- Không kiểm tra lại đơn thuốc

Cải tiến:

Ứng dụng CNTT thêm các cảnh báo trên HIS để phát hiện và hạn chế các sai sót

Làm giảm

Sai đối tượng

Các thuốc nhi khoa chỉ kê được cho người bệnh < 15 tuổi.

Chỉ định nhầm số lượng thủ thuật, phẫu thuật

Giới hạn số lượng chỉ định thủ thuật, phẫu thuật:

- Thủ thuật YHCT ≤ 30
- Thủ thuật khác YHCT ≤ 10
- Phẫu thuật ≤ 3.

Trùng hoạt chất, nhóm thuốc

Cảnh báo các trường hợp trùng hoạt chất.

Sai số lượng thuốc, sai liều

Giới hạn số lượng thuốc

- Đơn vị: bình, lọ, chai, bút ≤ 3 đơn vị (dv)
- Đơn vị tuýp ≤ 5 dv
- Cảnh số lượng thuốc/ 1 lần uống nếu vượt 4 dv.

Chống chỉ định

Khoa Dược cập nhập trên HIS thông tin chống chỉ định (CCĐ) về tuổi, đối tượng đặc biệt vào phần Ghi chú của thuốc.

Cận lâm sàng chưa thực hiện

Cảnh báo các CLS chưa hoàn tất trên màn hình duyệt thuốc của dược sĩ.



Tương tác thuốc chống chỉ định

Cảnh báo các cặp tương tác thuốc CCĐ (Quyết định 5948/QĐ-BYT)



Tập huấn cho bác sĩ về ứng dụng CNTT trong kê đơn thuốc

Tương tác 2 hoạt chất CCĐ trong 1 đơn thuốc

Tên thuốc	Liều dùng	Đơn vị	Đơn vị
1. Aspirin 100mg (Cấp độ 1)	100mg	Viên	Viên
2. Ibuprofen 200mg (Cấp độ 2)	200mg	Viên	Viên

Tương tác 2 hoạt chất CCĐ có điều kiện trong 1 đơn thuốc

Tên thuốc	Liều dùng	Đơn vị	Đơn vị
1. Aspirin 100mg (Cấp độ 1)	100mg	Viên	Viên
2. Ibuprofen 200mg (Cấp độ 2)	200mg	Viên	Viên

Tương tác 2 cặp CCĐ trong 1 đơn thuốc

Tên thuốc	Liều dùng	Đơn vị	Đơn vị
1. Aspirin 100mg (Cấp độ 1)	100mg	Viên	Viên
2. Ibuprofen 200mg (Cấp độ 2)	200mg	Viên	Viên

Tương tác CCĐ giữa 2 đơn thuốc

Tên thuốc	Liều dùng	Đơn vị	Đơn vị
1. Aspirin 100mg (Cấp độ 1)	100mg	Viên	Viên
2. Ibuprofen 200mg (Cấp độ 2)	200mg	Viên	Viên

Kết quả

Tỷ lệ sai sót trước và sau cải tiến



Sau thời gian thực hiện (7/2021-01/2022) sai sót nhầm số lượng thủ thuật, phẫu thuật; tương tác CCĐ và CLS chưa thực hiện không còn. Trùng hoạt chất, nhóm thuốc; sai đối tượng; sai số lượng thuốc và sai liều giảm đáng kể. Thuốc có CCĐ theo tuổi và bệnh vẫn còn ít (do bác sĩ bỏ qua cảnh báo/ không đọc ghi chú). Đồng thời bệnh viện đã ban hành SOP để các bác sĩ/ dược sĩ lưu ý trong quá trình kê đơn/ kiểm tra đơn thuốc.

Kinh phí thực hiện

Khoa Dược dựa trên tình hình thực tế và đề xuất can thiệp với Phòng Công nghệ thông tin sau khi xin ý kiến Ban Giám đốc. Sử dụng nhân lực và phương tiện sẵn có, không phát sinh thêm kinh phí.

Tác động

Bác sĩ

- Có công cụ hỗ trợ giúp giảm sai sót trong kê đơn thuốc.
- Kê đơn thuốc nhanh chóng và có thêm thời gian tư vấn cho người bệnh.

Người bệnh

- Sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả.
- Giảm thời gian chờ làm tăng sự hài lòng, yên tâm (nếu đơn thuốc có sai sót, cần điều chỉnh sẽ mất thời gian).

Dược sĩ

- Thuận lợi trong công việc kiểm tra đơn thuốc.
- Giảm thời gian liên hệ bác sĩ (nếu đơn thuốc có sai sót).

Bệnh viện

- Giảm sai sót chuyên môn làm tăng chất lượng khám, chữa bệnh; tăng uy tín bệnh viện.
- Giảm xuất toán BHYT giúp đảm bảo tài chính.



Cải tiến "Cải thiện sai sót kê đơn thuốc BHYT ngoại trú tại Bệnh viện Hoàn Mỹ ITO Đồng Nai" đã đạt Giải Bạc Dự án cải tiến năm 2021 của Tập đoàn Y khoa Hoàn Mỹ. Năm 2022 cập nhật thêm Quyết định 5948/QĐ-BYT "Ban hành danh mục tương tác thuốc CCĐ trong thực hành lâm sàng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh" ngày 30/12/2021.